

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 127/2020/HS-ST
Ngày 27-8-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Lan Anh

Bà Hoàng Thị Mơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2020/QĐXXST-QĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn B, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1986 tại huyện G, tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký thường trú: Đội 6, xóm M, xã C, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N và bà Phạm Thị T; chưa có vợ con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 29-3-2020, tạm giam từ ngày 01-4-2020 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Văn Q, sinh năm 1975. Nơi đăng ký thường trú: Đội 6, xóm D, xã N, huyện G, tỉnh Nam Định. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn B và Lê Văn Q cùng làm thợ xây trên Lạng Sơn và cùng ở chung phòng trọ. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28-3-2020, tại phòng trọ ngõ 1 đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Phạm Văn B ngồi ăn cơm

cùng Lê Văn Q và một số người khác thì giữa hai người này có xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau về việc xây dựng nhà. Lê Văn Q lấy ruột nôi cơm điện ném về phía Phạm Văn B và dùng tay, chân đánh Phạm Văn B. Sự việc được mọi người can ngăn Phạm Văn B bỏ đi. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Lê Văn Q đi vào ngủ cùng giường với Phạm Văn B, thấy màn bị rách, Lê Văn Q lấy kim để khâu lại chỗ rách. Trong lúc Lê Văn Q đang khâu màn, Phạm Văn B bực tức về việc bị Lê Văn Q đánh trước đó nên đã lấy một con dao nhọn bằng kim loại dài khoảng 12 cm, lưỡi dài 05cm để trong ba lô quần áo, đến từ phía sau, tay trái cầm dao, tay phải đặt lên vai Lê Văn Q (cả hai đều trong tư thế ngồi). Lê Văn Q quay người lại, tay phải Phạm Văn B buông ra, tay trái cầm dao đâm hai phát liên tiếp hướng từ trong ra ngoài trúng vùng ngực Lê Văn Q. Lê Văn Q dùng chân trái đạp vào chân Phạm Văn B. Phạm Văn B tiếp tục vươn người về phía trước đâm một phát trúng cổ Lê Văn Q. Phạm Văn B đâm một phát theo hướng từ trong ra ngoài trúng vào tay phải của Lê Văn Q. Lê Văn Q xoay người lại chui ra ngoài màn thì Phạm Văn B đâm với theo trúng vai phải của Lê Văn Q. Sau đó, mọi người can ngăn rồi đưa Lê Văn Q đi cấp cứu.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 122/2020/TT ngày 18-5-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Văn Q là 26% gồm: Sẹo vết vùng cổ 02%; 02 sẹo vết thương vùng ngực 02%; sẹo vết thương vùng bả vai 01%; sẹo vết thương 1/3 giữa mặt trước trong cẳng tay phải 01%; tràn dịch màng ngoài tim chưa gây tai biến 21%. Cơ chế hình thành vết thương: Các sẹo vết thương vùng cổ, ngực, vai, cẳng tay do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Tại Cáo trạng số: 98/KSĐT ngày 29-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã tác động gia đình để gia đình bồi thường cho bị hại với tổng số tiền 22.200.000 đồng.

Bị hại anh Lê Văn Q tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thể hiện: Tối ngày 28-3-2020, tại phòng trọ trên đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Phạm Văn B đã dùng dao nhọn đâm vào cổ, vào ngực, vào vai, vào tay gây thương tích cho anh với tỷ lệ thương tích là 26%. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi, bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 22.200.000 đồng. Nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, anh đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn B và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội Cố ý gây thương tích. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ

luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phạm Văn B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu tiêu hủy 01 áo dài tay, 01 màn tuyền màu trắng. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với Bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ ngày 28-3-2020 tại phòng trọ ngõ 1, đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, do bức tức về việc bị Lê Văn Q đánh trước đó, bị cáo Phạm Văn B đã dùng dao nhọn dài 12 cm đâm vào vùng cổ, vùng ngực, vùng bả vai, vào tay của Lê Văn Q, mức độ tổn thương cơ thể của Lê Văn Q là 26%. Hành vi dùng dao nhọn gây thương tích cho Lê Văn Q của bị cáo thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn B phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi gây thương tích của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác.

[4] Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội vài ngày bị cáo có sử dụng chất ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động để gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại với tổng số tiền 22.200.000 đồng. Bị hại đề nghị miễn

truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại, nay bị hại không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 áo dài tay, 01 màn tuyn trắng đã qua sử dụng, không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Đối với Lê Văn Q có hành vi dùng chân tay đánh bị cáo Phạm Văn B, do không gây thương tích; đồng thời bị cáo không yêu cầu xử lý đối với hành vi này nên không xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về hình phạt của bị cáo có phần hơi nghiêm khắc; hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[10] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để tạm giữ là ngày 29-3-2020.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) áo dài tay màu xanh, do Tổng cục quân nhu sản xuất, không rõ cỡ, bề mặt áo tại vùng cổ, ngực, bụng, lưng, tay áo hai bên bám dính dung dịch màu nâu đỏ, tại vị trí cách cổ áo 0,3m, cách hàng cúc áo thứ 4 tính từ cổ áo là 0,04m, có 01 (một) vết thủng vải, bờ mép sắc gọn dài 01cm, tại bề mặt vùng lưng áo, cách cổ áo 0,12m, cách ống tay phải 0,1m có 01 (một) vết thủng, rách áo dài 1,5m, bờ mép sắc gọn, ngoài ra không phát hiện thêm vết gì.

- 01 (một) màn tuyn màu trắng đã qua sử dụng, có diện 2,2m x 1,6m x 2,2m, trên màn có mác Thủ đô Công ty dệt 10-10, tại vị trí mác trên có nhiều vết rách diện 01m x 01m.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 6 năm 2020).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHSCATP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADSTP. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CATP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Hoa